

Số: 07 /KL-TTr

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty TNHH một thành viên Cung ứng nhân lực và dịch vụ - VNSTEEL

Thực hiện Quyết định số 01/QĐ-TTr ngày 02/01/2024 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại Công ty TNHH một thành viên Cung ứng nhân lực và dịch vụ - VNSTEEL.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 19/01/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội kết luận như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên doanh nghiệp: Công ty TNHH một thành viên Cung ứng nhân lực và dịch vụ - VNSTEEL (sau đây gọi là doanh nghiệp).
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
- Mã số doanh nghiệp: 0107748091 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký thay đổi lần đầu ngày 06/3/2017.
- Trụ sở chính: số 63, ngõ 42, phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.
- Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài số 1007/LĐT BXH-GP do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp ngày 27/12/2017.
- Thông tin về chi nhánh: doanh nghiệp không đăng ký mở chi nhánh.
- Thông tin địa điểm kinh doanh: doanh nghiệp không đăng ký địa điểm kinh doanh.
- Địa chỉ trang thông tin điện tử: www.vmsc-co.vn.
- Tài khoản số 1210378799 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng.
- Vốn điều lệ của doanh nghiệp: 6.800.000.000 đồng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Thực hiện chế độ báo cáo

Đã báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

2. Việc đăng tải các thông tin trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp

- Đã đăng Giấy phép hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Đã đăng, cập nhật thông tin về người đại diện theo pháp luật; danh sách nhân viên nghiệp vụ; địa chỉ trụ sở chính, cơ sở vật chất phục vụ hoạt động giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài.

- Đã đăng đầy đủ thông tin về số lượng, tiêu chuẩn tuyển chọn, điều kiện làm việc, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động theo nội dung hợp đồng cung ứng lao động.

3. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài

3.1. Tổ chức bộ máy hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài tại doanh nghiệp

- Cơ cấu tổ chức bộ máy: Giám đốc và 02 phòng chức năng (phòng Kế toán - Tổng hợp và phòng Hợp tác lao động).

- Người đại diện pháp luật trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng của doanh nghiệp có trình độ cử nhân và trên 05 năm kinh nghiệm về hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Doanh nghiệp bố trí 12 nhân viên nghiệp vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đảm bảo điều kiện theo quy định.

3.2. Tổ chức bộ máy của chi nhánh được giao nhiệm vụ hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Không phát sinh

4. Ký kết và thực hiện hợp đồng, thỏa thuận liên quan đến việc đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

4.1. Hợp đồng cung ứng lao động

Tổng số hợp đồng cung ứng lao động được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 35 hợp đồng (thị trường Đài Loan 29 hợp đồng, thị trường Nhật Bản 5 hợp đồng, thị trường Malaysia 01 hợp đồng).

- Nội dung các hợp đồng cung ứng lao động đảm bảo theo quy định.

- Doanh nghiệp đã đăng ký thực hiện các hợp đồng cung ứng và được Cục Quản lý lao động ngoài nước chấp thuận tại 451 phiếu trả lời (thị trường Đài Loan: 413 phiếu trả lời; thị trường Nhật Bản: 37 phiếu trả lời; thị trường Malaysia: 01 phiếu trả lời).

4.2. Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài

- Tổng số hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài được ký kết trong thời kỳ thanh tra: 878 người, trong đó:

+ Thị trường Đài Loan: 744 người.

+ Thị trường Nhật Bản: 123 người.

+ Thị trường Malaysia: 11 người.

- Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đối với thị trường Đài Loan (hợp đồng số 531/2023/HĐLD-ĐL ngày 30/8/2023 ký với Tạ Thị Huyền) ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên, cụ thể: tại mục tiền lương làm thêm giờ, tiền thưởng ghi “theo quy định pháp luật của nước tiếp nhận và chủ sử dụng lao động”.

- Nội dung hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc tại thị trường Nhật đảm bảo theo quy định.

4.3. Hợp đồng môi giới và thù lao theo hợp đồng môi giới

Không phát sinh.

4.4. Hợp đồng bảo lãnh

Không phát sinh.

5. Chuẩn bị nguồn lao động và tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

5.1. Việc thực hiện chuẩn bị nguồn lao động

Trong kỳ thanh tra, doanh nghiệp không đăng ký việc chuẩn bị nguồn lao động với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

5.2. Việc thực hiện tuyển chọn người lao động để đưa đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Phương thức tuyển chọn lao động tại doanh nghiệp: trực tiếp tuyển chọn lao động thông qua các nhân viên nghiệp vụ về tuyển chọn lao động, qua trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

- Hợp đồng với các cá nhân, tổ chức liên quan đến công tác tuyển chọn lao động: không phát sinh.

- Thành lập các văn phòng, địa điểm kinh doanh để thực hiện công tác tuyển chọn lao động: không phát sinh.

- Nội dung thông báo tuyển chọn lao động của doanh nghiệp đầy đủ nội dung theo quy định.

- Các khoản phí tuyển chọn lao động đi làm việc ở nước ngoài: không.

- Đã cam kết bằng văn bản thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

6. Công tác tổ chức bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ, giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

6.1. Cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

- Doanh nghiệp sử dụng cơ sở vật chất để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động tại địa chỉ số 62, ngõ 42, phố Lạc Trung, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội với tổng diện tích đất là 1000 m².

- Doanh nghiệp bố trí 06 phòng học đáp ứng điều kiện theo quy định cho ít nhất 100 học viên tại một thời điểm.

- Doanh nghiệp bố trí 12 phòng nội trú có đủ trang thiết bị cơ bản đảm bảo phục vụ sinh hoạt nội trú với tổng diện tích 400 m²; đáp ứng điều kiện theo quy định cho ít nhất 100 học viên tại một thời điểm.

- Đã bố trí nơi sơ cứu, cấp cứu với trang thiết bị, phương tiện sơ cứu, cấp cứu theo quy định.

6.2. Chương trình, nội dung, thời lượng, tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài

- Chương trình giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài: tổng số tiết là 74 tiết, trong đó 54 tiết lý thuyết, 20 tiết thực hành, thời gian 45 phút/tiết.

- Đã xây dựng tài liệu giáo dục định hướng cho người lao động trước khi đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng.

- Tài liệu giáo dục định hướng chưa đủ nội dung theo quy định, cụ thể: không có nội dung về hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, lợi ích của hoạt động này đối với bản thân, gia đình người lao động và đối với xã hội.

- Đã tổ chức kiểm tra kết quả sau mỗi khóa giáo dục định hướng để cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động theo quy định.

- Tổng số lao động đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng: 751 người.

- Số lao động đang được giáo dục định hướng: không.

- Đã lập sổ theo dõi và cấp phát giấy chứng nhận hoàn thành khóa học giáo dục định hướng cho người lao động.

6.3. Bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ cho người lao động

- Doanh nghiệp trực tiếp bồi dưỡng ngoại ngữ cho người lao động trước khi đi làm việc tại nước ngoài.

- Thời gian bồi dưỡng ngoại ngữ: 678 tiết/khóa học (mỗi tiết 60 phút).

- Doanh nghiệp đã đánh giá học viên sau khi kết thúc các khóa bồi dưỡng ngoại ngữ.

- Đào tạo nghề, dưỡng kỹ năng nghề: không phát sinh.

7. Việc quản lý người lao động; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

- Trong thời kỳ thanh tra, số lao động đã đưa đi làm việc ở nước ngoài là: 878 người (thị trường Đài Loan: 744 người; thị trường Nhật Bản: 123 người; thị trường Malaysia: 11 người).

- Số lao động đang làm việc ở nước ngoài đến ngày 04/01/2024 là 2.240 người (thị trường Đài Loan: 1.857 người; thị trường Nhật Bản: 352 người; thị trường Malaysia: 31 người).

- Trong thời kỳ thanh tra, số lao động về nước là 436 người (435 người hoàn thành hợp đồng; 01 người về nước trước thời hạn hợp đồng).

- Số lao động bỏ trốn hiện nay vẫn đang ở nước ngoài: 06 người.
- Thực hiện biện pháp quản lý lao động của doanh nghiệp ở từng nước:
 - + Đã bố trí 01 nhân viên (ông Ngô Văn Dũng) nghiệp vụ quản lý và hỗ trợ người lao động ở nước tạo tại thị trường Đài Loan.
 - + Trợ giúp pháp lý trong trường hợp người lao động cần đến hỗ trợ pháp lý khi bị lạm dụng, bạo lực hoặc phân biệt đối xử trong thời gian làm việc ở nước ngoài: không phát sinh.
- Số vụ việc tranh chấp lao động giữa người lao động và doanh nghiệp, giữa người lao động và người sử dụng lao động ở nước ngoài liên quan đến các hợp đồng lao động: không phát sinh.

8. Thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

8.1. Tiền ký quỹ của doanh nghiệp

- Số tiền ký quỹ: 2.000.000.000 đồng.
- Tài khoản ký quỹ số 801211933960 và số 801211960074 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hai Bà Trưng.

8.2. Tiền ký quỹ của chi nhánh được giao chức năng hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

Không phát sinh.

8.3. Tiền ký quỹ của người lao động

Không phát sinh.

8.4. Tiền dịch vụ

- Mức phí dịch vụ thu của người lao động:
 - + Thị trường Đài Loan: mức thu từ 2.500.000 - 5.000.000 đồng/người/hợp đồng (tùy theo từng đơn hàng).
 - + Thị trường Malaysia: mức thu 1.700.000 đồng/người/hợp đồng.
 - + Thị trường Nhật Bản: mức thu 7.200.000 - 8.500.000 đồng/người/hợp đồng (tùy theo từng đơn hàng).
- Thời điểm thu: sau khi ký hợp đồng.
- Việc hoàn trả tiền dịch vụ trong trường hợp người lao động về nước trước thời hạn được thực hiện theo quy định.

8.5. Học phí giáo dục định hướng, bồi dưỡng kỹ năng nghề, ngoại ngữ

- Thu tiền học phí giáo dục định hướng: không.
- Thu tiền bồi dưỡng ngoại ngữ: không.
- Thu tiền bồi dưỡng kỹ năng nghề: không.

8.6. Bảo hiểm xã hội

- Doanh nghiệp không thu tiền bảo hiểm xã hội của người lao động.
- Đã hướng dẫn người lao động tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định.

8.7. Đóng Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước

- Năm 2023, số tiền phải đóng: 221.750.000 đồng; số tiền đã đóng: 221.750.000 đồng.

- Phương thức đóng: doanh nghiệp thu tiền mặt của người lao động và chuyển khoản đóng vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước.

- Thời gian đóng: trong các tháng 4, tháng 5, tháng 7 và tháng 9 năm 2023, doanh nghiệp đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật, cụ thể:

Đơn vị: Việt Nam đồng

Tháng phát sinh nghiệp vụ thu tiền	Số tiền thu của NLĐ	Số tiền doanh nghiệp phải nộp	Ngày nộp tiền vào Quỹ	Số tiền doanh nghiệp đã nộp
Tháng 4/2023	8.000.000	12.000.000	11/05/2023	20.000.000
Tháng 5/2023	11.300.000	16.950.000	12/06/2023	28.250.000
Tháng 7/2023	7.700.000	11.550.000	11/08/2023	19.250.000
Tháng 9/2023	5.200.000	7.800.000	11/10/2023	13.000.000

8.8. Các khoản thu khác

- Đối với thị trường Đài Loan, các khoản thu hộ, chi hộ người lao động gồm:

+ Lệ phí visa: 1.585.000 đồng đến 2.375.000 đồng.

+ Tiền vé máy bay theo hóa đơn của đơn vị cung cấp vé máy bay.

- Đối với thị trường Malaysia và Nhật Bản: không thu hộ, chi hộ người lao động.

9. Thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài với người lao động

- Trong thời kỳ thanh tra, số lao động đã thanh lý hợp đồng: 158 người (153 trường hợp đơn phương thanh lý hợp đồng).

- Số lao động chưa thanh lý hợp đồng: 277 người (chưa hết thời hạn thời hạn thanh lý theo quy định).

III. KẾT LUẬN

1. Những quy định của pháp luật về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đã được doanh nghiệp thực hiện

1.1. Đã báo cáo định kỳ hằng năm về tình hình hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.2. Đã đăng tải đủ các thông tin theo quy định trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp.

1.3. Đã bố trí đủ nhân viên nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn để thực hiện hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

1.4. Đã đăng ký thực hiện các hợp đồng cung ứng lao động với Cục Quản lý lao động ngoài nước.

1.5. Đã ký hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài sau khi lao động trúng tuyển và trước khi người lao động xuất cảnh.

1.6. Trực tiếp tuyển chọn lao động thông qua các nhân viên nghiệp vụ về tuyển chọn lao động và trang thông tin điện tử của doanh nghiệp. Thông báo tuyển chọn lao động của doanh nghiệp nội dung đảm bảo quy định.

1.7. Đã cam kết bằng văn bản về thời gian xuất cảnh sau khi người lao động trúng tuyển đi làm việc ở nước ngoài theo quy định.

1.8. Cơ sở vật chất đảm bảo theo quy định để tổ chức giáo dục định hướng cho người lao động.

1.9. Đã tổ chức giáo dục định hướng và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học cho người lao động; chương trình giáo dục định hướng đảm bảo quy định.

1.10. Đã thực hiện các biện pháp quản lý lao động của doanh nghiệp ở nước ngoài theo quy định.

1.11. Đã ký quỹ hoạt động dịch vụ đưa người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số tiền 2.000.000.000 đồng.

1.12. Đã thanh lý hợp đồng đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài đảm bảo quy định.

2. Những quy định của pháp luật lao về người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng chưa được doanh nghiệp thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ

2.1. Hợp đồng đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài đối với thị trường Đài Loan (hợp đồng số 531/2023/HĐLĐ-ĐL ngày 30/8/2023 ký với Tạ Thị Huyền) ghi chưa cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên theo quy định tại Điều 21 Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, cụ thể: mục tiền lương làm thêm giờ, tiền thưởng ghi “theo quy định pháp luật của nước tiếp nhận và chủ sử dụng lao động”.

2.2. Tài liệu giáo dục định hướng chưa đủ nội dung theo quy định tại Phụ lục XII ban hành kèm theo Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, cụ thể: không có nội dung về hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài, lợi ích của hoạt động này đối với bản thân, gia đình người lao động và đối với xã hội.

2.3. Trong các tháng 4, tháng 5, tháng 7 và tháng 9 năm 2023, doanh nghiệp đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định tại Điều 7, Điều 8 Quyết định số 40/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Ngày 12/01/2024, Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC với số tiền xử phạt là 12.500.000 đồng do doanh nghiệp thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

đóng không đúng thời hạn vào Quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước theo quy định của pháp luật.

V. HẠN CHẾ, BẮT CẬP CỦA CƠ CHẾ QUẢN LÝ, CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN VÀ KIẾN NGHỊ KHẮC PHỤC

Không.

VI. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội yêu cầu người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp:

1. Khắc phục sai phạm nêu tại Mục 2 Phần III Kết luận thanh tra như sau:

- Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 2.1 và 2.3 khi có phát sinh.

- Khắc phục sai phạm nêu tại điểm 2.2 trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này.

2. Chấp hành nghiêm Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 12/01/2024 của Chánh thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Niêm yết công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của doanh nghiệp ít nhất 15 ngày liên tục theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 49 Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ.

4. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận thanh tra này, doanh nghiệp báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện Kết luận thanh tra (gửi kèm theo các văn bản, tài liệu có liên quan để chứng minh) đến Thanh tra Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, địa chỉ: số 12 Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội./

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp (để t/h);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục Quản lý lao động ngoài nước (để p/h);
- Công TTĐT Bộ LĐTBXH;
- Trang TTĐT Thanh tra Bộ LĐTBXH;
- Lưu: TTr, Hồ sơ TTr.

CHÁNH THANH TRA



Nguyễn Tiến Tùng

